

Số: 191/2022/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 23 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 207/2022/TLST-VDS ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Lê Phước V, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số a, đường B, tổ c, khu d, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

2/ Bà Huỳnh Thị Kim L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số a, đường B, tổ c, khu d, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Phước V và bà Huỳnh Thị Kim L là vợ chồng, đăng ký kết hôn vào năm 2005 và đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận kết hôn số 46/2005 ngày 13/5/2005. Quá trình chung sống thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên ông Lê Phước V và bà Huỳnh Thị Kim L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Hồng D, sinh ngày 19/7/2005 và Lê Phước Đ, sinh ngày 18/11/2011. Các đương sự thỏa thuận sau khi ly hôn bà L là người trực tiếp nuôi 02 con chung. Ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 1.500.000 đồng/tháng/mỗi cháu cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ ngày ban hành quyết định của Tòa án.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Phước V và bà Huỳnh Thị Kim L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu

Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Lê Phước V và bà Huỳnh Thị Kim L.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị Kim L được quyền trực tiếp nuôi 02 con chung tên Lê Hồng D, sinh ngày 19/7/2005 và Lê Phước Đ, sinh ngày 18/11/2011. Ông Lê Phước V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 1.500.000 đồng/tháng/mỗi cháu cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ ngày ban hành quyết định của Tòa án.

Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết. Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Phước V và bà Huỳnh Thị Kim L mỗi người chịu 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001652 ngày 18/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Lê Minh Đạo